

ĐỀ THI KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2011-2012

MÔN HỌC: CƠ SỞ CÔNG NGHỆ MAY

THỜI GIAN: 45'

Câu 1: Đặc điểm ngành may công nghiệp là:

Câu 2: Giá trị thiết kế trong các sản phẩm may xuất khẩu hiện nay khoảng:

- a. 5% b. 7% c. 10% d. 12%

Câu 3: Lợi ích việc tăng giá trị thiết kế trong sản phẩm may công nghiệp là:

Câu 4: Thị trường xuất khẩu dệt may lớn nhất của Việt Nam là:

- a. EU b. Nhật Bản c. Mỹ d. Hàn Quốc

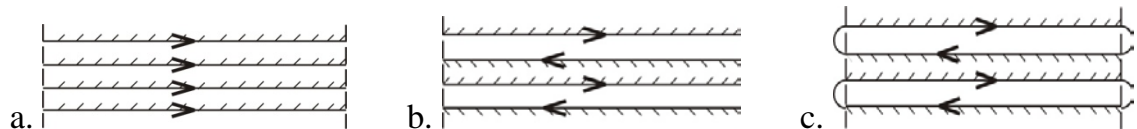
Câu 5: Nêu quy trình công nghệ sản xuất hàng may công nghiệp:

Câu 6: Mục đích nhảy mẫu (grading) là:

- a. Tạo ra nhiều mẫu mã khác nhau cho sản phẩm
b. Tạo ra nhiều phom dáng khác nhau cho sản phẩm
c. Tạo ra nhiều kích cỡ khác nhau cho sản phẩm

Câu 7: Để tính toán lượng tiêu hao nguyên phụ liệu trên một đơn hàng người ta phải lập bảng

Câu 8: Hình vẽ nào sau đây minh họa phương pháp trải vải “mặt úp mặt”:



Câu 9: Điểm khác nhau giữa phương pháp trải vải (b) và (c) ở câu số 8 là:

Câu 10: Mục đích công đoạn đánh số:

- a. Kiểm tra số lớp vải trong tập vải
b. Hạn chế sự khác màu của sản phẩm
c. Đảm bảo các chi tiết của sản phẩm nằm trên cùng một lớp vải
d. Cả a,b,c đều đúng

Câu 11: Liệt kê 2 loại thiết bị cắt dùng trong may công nghiệp:

Câu 12: Rải chuyên là công việc của xưởng

Câu 13: Đóng kiện là công việc của xưởng:

- a. Cắt b. May c. Hoàn tất

Câu 14: Liệt kê 3 nguyên nhân chủ yếu gây ra hiện tượng đứt chỉ khi may:

Câu 15: Nguyên nhân gây nên hiện tượng gãy kim là :

- a. Kim may: chất lượng kim, cách lắp kim

- b. Chỉ may: chất lượng chỉ, chỉ số chỉ
- c. Thuyền suốt: Cách gắn suốt vào thuyền
- d. Cả a,b,c đều đúng

Câu 16: Đường may bị hở thường gặp khi gia công trên vải:

- a. Vải dệt thoi
- b. Vải dệt kim
- c. Cả a,b đều đúng

Câu 17: Thông số công nghệ may bao gồm:

- a. Hệ thống đường dẫn chỉ, ổ chao, thuyền suốt, bàn lùa, mặt nguyệt
- b. Tốc độ may, lực nén chân vịt, mật độ mũi may
- c. Sức căng chỉ, cỡ kim, chỉ số chỉ
- d. Cả b,c đều đúng
- e. Cả a,b,c đều đúng

Câu 18: Kể tên 3 loại bệnh nghề nghiệp thường gặp trong ngành May :

Câu 19: Nêu 3 hành động chữa cháy khi xảy ra sự cố cháy nổ tại kho nguyên liệu:

Câu 20: Nêu 2 rủi ro thường gặp trong quá trình cắt:

Câu 21: Hệ thống tiêu chuẩn trách nhiệm giải trình xã hội để hoàn thiện các điều kiện làm việc cho người lao động tại các doanh nghiệp, trang trại hay văn phòng do *Social Accountability International* phát triển và giám sát.

- a. ISO 22000
- b. SA8000
- c. HACCP
- d. SAI 8000

Câu 22: Hệ thống tiêu chuẩn 4 điểm được dùng để kiểm tra:

- a. Vải may
- b. Keo dựng
- c. Chỉ may
- d. Nút

Câu 23: Để tiến hành kiểm vải trong sản xuất, người công nhân cần kiểm tra những hạng mục nào?

Câu 24: Nội dung kiểm tra công đoạn may bao gồm:

Câu 25: Một đơn hàng quần âu nam có sản lượng 460.000 chiếc. SV hãy cho biết:

Số lượng mẫu cần kiểm là:chiếc. Nếu phát hiện số lượng:lỗi nặng thì tái chế lô hàng. (Số liệu lấy từ bảng dưới đây)

Sản lượng mã hàng	Acceptable Quality Level 2.5		
	Kích thước mẫu	Mức chấp nhận được	Mức không chấp nhận
10,001 - 35,000	125	7	8
35,001 - 150,000	200	10	11
150,001 - 500,000	315	14	15
500,001 →	500	21	22

Câu 26: Tỷ lệ cân đối của cơ thể người là:.....đầu người

Câu 27: Sự khác biệt giữa bảng kích thước cơ thể và bảng kích thước sản phẩm là:

Câu 28: Độ cử động (ease allowance) trong thiết kế quần áo có thể là giá trị:

- a. Dương b. Âm c. Bằng không c. Cả a,b,c đều đúng

Câu 29: Nêu 4 ứng dụng nổi bật của công nghệ quét 3D body trong sản xuất may công nghiệp:

Câu 30: Theo em, để trở thành nhà thiết kế thời trang thì cần phải hội tụ các yếu tố nào?

Câu 31: Các yếu tố mỹ thuật trang phục trong thiết kế thời trang gồm:

Câu 32: Để tạo điểm nhấn trên trang phục nhà thiết kế thường dùng giải pháp gì?

Chủ nhiệm bộ môn

Giảng viên ra đề

TS. HỒ THỊ MINH HƯƠNG

ThS. NGUYỄN THỊ NGHĨA

ĐÁP ÁN MÔN HỌC: CƠ SỞ CÔNG NGHỆ MAY
KỶ THI KIỂM TRA NĂM HỌC 2011-2012

Câu 1: Tập thể hóa, chuyên môn hóa, kỷ luật

Câu 2: 5%

Câu 3: Giá trị gia tăng lớn, lợi nhuận cao, thu nhập cán bộ ngành may cải thiện, sức cạnh hàng may mặc Việt Nam lớn.

Câu 4: Mỹ

Câu 5: Giai đoạn chuẩn bị SX gồm: Thiết kế, nguyên phụ liệu, công nghệ

Giai đoạn triển khai SX: Cắt, may và hoàn tất

Câu 6: Tạo ra nhiều kích cỡ khác nhau cho sản phẩm

Câu 7: Để tính toán lượng tiêu hao nguyên phụ liệu trên một đơn hàng người ta phải lập bảng định mức nguyên phụ liệu.

Câu 8: b và c

Câu 9: Điểm khác nhau giữa phương pháp trái vải (b) và (c) ở câu số 8 là: PP trái vải (b) thì cắt đầu bàn; (c) thì không cắt đầu bàn

Câu 10: Mục đích công đoạn đánh số: Cả a,b,c đều đúng

Câu 11: Máy cắt đẩy tay, máy cắt vòng, máy cắt tự động

Câu 12: Rải chuyển là công việc của xưởng may

Câu 13: Đóng kiện là công việc của xưởng hoàn tất

Câu 14: 3 nguyên nhân chủ yếu gây ra hiện tượng đứt chỉ khi may: Sức căng chỉ lớn, lớp vải may quá dài, mối quan hệ kim chỉ vải không phù hợp, thiết lập thông số công nghệ may sai,lỗi trên bộ phận dẫn chỉ.

Câu 15: Nguyên nhân gây nên hiện tượng gãy kim là : Cả a,b,c đều đúng

Câu 16: Đường may bị hở thường gặp khi gia công trên vải: Cả a,b đều đúng

Câu 17: Thông số công nghệ may bao gồm: Cả b,c đều đúng

Câu 18: 3 loại bệnh nghề nghiệp thường gặp trong ngành May: Bệnh hô hấp, cột sống, tiêu hóa, stress.

Câu 19: 3 hành động chữa cháy khi xảy ra sự cố cháy nổ tại kho nguyên liệu: - Sử dụng bình cứu hỏa, ngắt nguồn điện, báo động, gọi xe chữa cháy...

Câu 20: 2 rủi ro thường gặp trong quá trình cắt: cắt vào tay, ngón tay; bộ phận trên cơ thể người bị kẹt ở các thiết bị cắt; hở điện trên thiết bị cắt; cây vải đè lên công nhân; bụi xơ từ việc cắt vải;

Câu 21: b. SA8000

Câu 22: Hệ thống tiêu chuẩn 4 điểm được dùng để kiểm tra: Vải may

Câu 23: Để tiến hành kiểm vải trong sản xuất, người công nhân cần kiểm tra những hạng mục: Khô vải;Chiều dài;Màu sắc;Chất liệu;Vệ sinh công nghiệp

Câu 24: Nội dung kiểm tra công đoạn may bao gồm:Kiểm tra kỹ thuật may; thông số; khuy, nút; lỗi ngoại quan, vệ sinh công nghiệp

Câu 25: 315chiếc ; 15 lỗi nặng

Câu 26: 7 đầu rưỡi người

Câu 27: Sự khác biệt giữa bảng kích thước cơ thể và bảng kích thước sản phẩm là:

- Vị trí đo
- Đối tượng đo
- Dụng cụ đo

Câu 28: Cả a,b,c đều đúng

Câu 29: 4 ứng dụng nổi bật của công nghệ quét 3D body trong sản xuất may công nghiệp: Xây dựng bảng hệ thống cỡ số, sản xuất hình nhân, Thiết kế ảo 3D (trong thiết kế thời trang); Thử sản phẩm may ảo (trong tiêu dùng).

Câu 30: Để trở thành nhà thiết kế thời trang thì cần phải hội tụ các yếu tố: có kiến thức chuyên ngành TKTT, khả năng sáng tạo, kinh doanh, đam mê trong công việc... (câu trả lời mở)

Câu 31: Các yếu tố mỹ thuật trang phục trong thiết kế thời trang gồm:

Phom dáng, chất liệu, màu sắc, họa tiết trang trí.

Câu 32: Để tạo điểm nhấn trên trang phục nhà thiết kế thường dùng giải pháp: in, thêu, kết cườm, nguyên phụ liệu ngành may.

Chủ nhiệm bộ môn

Giảng viên làm đáp án

TS. HỒ THỊ MINH HƯƠNG

ThS. NGUYỄN THỊ NGHĨA